TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 117/2024/QĐST-HNGĐ	*TP. N, ngày 26 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 442/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Hoàng Xuân P, sinh năm 1945

Nơi đăng ký thường trú và cư trú tại: Số nhà 8/5/48 đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

* *Bị đơn:* Bà Vũ Thị H, sinh năm 1948

Nơi đăng ký thường trú và cư trú tại: Số nhà 8/5/48 đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

2. Sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Ông Hoàng Xuân P được quyền sử dụng 46,9m^2 đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất tại phần diện tích 46,9m^2 đất thuộc thửa đất số 336 tờ bản đồ số 11 có địa chỉ tại 8/5/48 (địa chỉ cũ là 25Đ) đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W863501 ngày 30-11-2004 có tổng

diện tích 115,9 m^2 đất mang tên ông Hoàng Xuân P và bà Vũ Thị Hòa, theo sơ đồ đo đạc hiện trạng do Chi nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai thành phố N thực hiện thì vị trí cụ thể là: Phía Bắc từ điểm 01 đến điểm 04 có kích thước 7,56m giáp thửa đất số 327; phía Nam từ điểm 06 đến điểm 13 có kích thước 7,52m giáp diện tích đất bà Vũ Thị Hòa được quyền sử dụng; phía Đông từ điểm 04 đến điểm 06 có kích thước 6,01m giáp ngõ đi; phía Tây từ điểm 01 đến điểm 13 có kích thước 6,34m giáp thửa đất số 335.

- Bà Vũ Thị H được quyền sử dụng 69m^2 đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất tại phần diện tích 69m^2 đất thuộc thửa đất số 336 tờ bản đồ số 11 có địa chỉ tại 8/5/48 (địa chỉ cũ là 25Đ) đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W863501 ngày 30-11-2004 có tổng diện tích 115,9 m^2 đất mang tên ông Hoàng Xuân P và bà Vũ Thị H, theo sơ đồ đo đạc hiện trạng do Chi nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai thành phố N thực hiện thì vị trí cụ thể là: Phía Bắc từ điểm 06 đến điểm 13 có kích thước 7,52m giáp diện tích đất ông Hoàng Xuân P được quyền sử dụng; phía Nam từ điểm 08 đến điểm 11 có kích thước 7,55m giáp ngõ đi; phía Đông từ điểm 06 đến điểm 08 có kích thước 9,62m giáp ngõ đi; phía Tây từ điểm 11 đến điểm 13 có kích thước 8,59m giáp thửa đất số 335.

(Có sơ đồ kèm theo và là bộ phận không tách rời của quyết định)

- Bà Vũ Thị H phải có trách nhiệm thanh toán giá trị chênh lệch tài sản cho ông Hoàng Xuân P là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Thời hạn bà Vũ Thị H phải thanh toán giá trị chênh lệch tài sản cho ông Hoàng Xuân P chậm nhất là ngày 31-5-2024.

3. Kể từ ngày 01-6-2024, nếu bà Vũ Thị H chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho ông Hoàng Xuân P thì bà Vũ Thị H phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Ông Hoàng Xuân P và bà Vũ Thị H được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất theo qui định của pháp luật.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Xuân P và bà Vũ Thị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

7. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì ông Hoàng Xuân P và bà Vũ Thị H có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- UBND phường T, thành phố N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Việt Bằng